



VNU Journal of Foreign Studies

Journal homepage: <https://jfs.ulis.vnu.edu.vn/>

CURRENT USE OF AI TRANSLATION AND INTERPRETING TOOLS AMONG VIETNAMESE STUDENTS - A PRELIMINARY SURVEY OF THEIR IMPACT ON MOTIVATION TO LEARN JAPANESE

Tran Thi Minh Phuong*

*School of Languages and Tourism, Hanoi University of Industry,
No. 298 Cau Dien Street, Tay Tuu Ward, Hanoi, Vietnam*

Received 30 September 2025

Revised 29 January 2026; Accepted 21 April 2026

Abstract: In recent years, artificial intelligence (AI) has made remarkable advances, particularly in the field of language translation and interpreting. Numerous studies have indicated that once AI surpasses a certain threshold of capability, its performance can improve in a non-linear manner, resulting in profound impacts across various practical application domains. Specifically, machine translation applications on computers and smartphones now enable users to access high-quality translations within a few seconds. Automatic interpreting devices and software have also been widely adopted. Moreover, some applications integrate optical character recognition (OCR) through smartphone cameras, allowing instant translation of text in images without the need for manual input. In this context, an important question arises as to whether the widespread use of AI-based translation tools influences learners' motivation to study foreign languages. At the same time, it is necessary to consider how the role of teachers and approaches to foreign language instruction should adapt to these technological changes. To address these issues, the present study investigates the current state of AI-based translation and interpreting tool usage among third- and fourth-year Japanese language majors. On this basis, the study conducts a preliminary analysis of the impact of these tools on learners' motivation to study Japanese. Furthermore, the paper offers insights and proposals regarding future directions for Japanese language education in the contemporary AI- era.

Keywords: Artificial Intelligence (AI), interpreting, translation, Japanese language learners, learning motivation

* Corresponding author.

Email address: yuritran2008@gmail.com<https://doi.org/10.63023/2525-2445/jfs.ulis.5634>

THỰC TRẠNG SỬ DỤNG CÔNG CỤ AI DỊCH THUẬT VÀ PHIÊN DỊCH CỦA SINH VIÊN VIỆT NAM - BƯỚC ĐẦU KHẢO SÁT VỀ TÁC ĐỘNG ĐẾN ĐỘNG LỰC HỌC TIẾNG NHẬT

Trần Thị Minh Phương

*Trường Ngoại ngữ - Du lịch, Đại học Công nghiệp Hà Nội,
Số 298 Đường Cầu Diễn, Phường Tây Tựu, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận bài ngày 30 tháng 9 năm 2025

Chỉnh sửa ngày 29 tháng 01 năm 2026; Chấp nhận đăng ngày 21 tháng 4 năm 2026

Tóm tắt: Trong những năm gần đây, trí tuệ nhân tạo (AI) đã có những bước tiến vượt bậc, đặc biệt là trong lĩnh vực dịch thuật và phiên dịch ngôn ngữ. Nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng khi AI vượt qua một ngưỡng năng lực nhất định, hiệu suất của nó có thể thay đổi một cách đột biến, mang lại những ảnh hưởng sâu rộng đến các lĩnh vực ứng dụng thực tiễn. Cụ thể, các ứng dụng dịch thuật tự động trên máy tính và điện thoại thông minh đã cho phép người dùng dễ dàng truy cập vào các bản dịch chất lượng cao chỉ trong vài giây. Các thiết bị và phần mềm phiên dịch tự động đã được sử dụng rộng rãi. Thậm chí, một số ứng dụng còn tích hợp khả năng nhận diện văn bản trong hình ảnh thông qua camera điện thoại, cho phép dịch tức thì mà không cần thao tác nhập liệu. Trong bối cảnh này, liệu sự phổ biến của các công cụ dịch thuật AI có ảnh hưởng đến động lực học tập ngoại ngữ của người học hay không? Đồng thời, vai trò và cách tiếp cận của giáo viên trong việc giảng dạy ngoại ngữ cần phải thích ứng như thế nào? Để làm rõ điều này, nghiên cứu tập trung vào việc khảo sát thực trạng sử dụng các công cụ AI dịch thuật và phiên dịch của sinh viên chuyên ngành tiếng Nhật năm thứ 3 và 4. Trên cơ sở đó, nghiên cứu bước đầu phân tích ảnh hưởng của chúng đến động lực học tiếng Nhật. Đồng thời, bài viết cũng đưa ra những nhận định và đề xuất về định hướng giảng dạy tiếng Nhật trong kỷ nguyên AI hiện nay.

Từ khóa: AI, phiên dịch, dịch thuật, người học tiếng Nhật, động lực học

1. Đặt vấn đề

Mặc dù đã có một số nghiên cứu và thực tiễn bước đầu về việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giảng dạy ngoại ngữ, mức độ tích hợp các công cụ dịch thuật AI vào lớp học vẫn còn hạn chế (Yamada và cộng sự, 2021). Chỉ từ sau khi ChatGPT được công bố vào cuối năm 2022, các thảo luận về tác động của AI đối với giáo dục ngoại ngữ mới trở nên rõ rệt hơn, với dự đoán rằng ảnh hưởng của AI tạo sinh sẽ vượt xa các hình thức dịch thuật tự động trước đây (Oda, 2023). Trên thực tế, việc sử dụng AI của giảng viên biên - phiên dịch chủ yếu dừng ở mức hỗ trợ tra cứu và cung cấp bản dịch tham khảo; trong khi đó, sinh viên sử dụng rộng rãi các công cụ AI để tạo bản dịch thô, tra cứu ngôn ngữ và luyện tập kỹ năng phiên dịch. Tuy nhiên, xu hướng phụ thuộc vào AI và sự thiếu định hướng sư phạm trong việc sử dụng công cụ này đặt ra những thách thức đối với việc phát triển năng lực dịch thuật và tư duy ngôn ngữ độc lập của người học. Xuất phát từ thực tiễn đó, nghiên cứu này được tiến hành nhằm khảo sát thực trạng sử dụng các công cụ AI trong biên - phiên dịch và phân tích mối liên hệ giữa việc sử dụng AI với động lực học tiếng Nhật của sinh viên, qua đó đề xuất một số định hướng sư phạm phù hợp trong bối cảnh giáo dục ngôn ngữ hiện nay.

2. Sự phát triển của công nghệ dịch thuật AI và các công cụ

Trong bài viết này, “dịch thuật và phiên dịch bằng AI” được hiểu là quá trình chuyển đổi ngôn ngữ văn bản hoặc lời nói thông qua các hệ thống AI. Các thuật ngữ như dịch máy (Machine Translation – MT), dịch máy bằng AI (AI Machine Translation – AIMT) và dịch tự động được sử dụng với ý nghĩa tương đương, nhằm chỉ việc ứng dụng các thuật toán và mô hình học máy để tạo ra bản dịch mà không cần sự can thiệp trực tiếp của con người. Trong số đó, AIMT nhấn mạnh vai trò của các công nghệ học sâu và mạng nơ-ron trong việc xử lý ngữ cảnh và tạo sinh ngôn ngữ, góp phần nâng cao đáng kể độ tự nhiên và tính mạch lạc của bản dịch. Về mặt phát triển công nghệ, dịch máy đã trải qua ba giai đoạn chính gồm: dịch máy dựa trên quy tắc (RMT), dịch máy thống kê (SMT) và dịch máy bằng mạng nơ-ron (NMT). Trong đó, NMT hiện được xem là công nghệ chủ đạo, được triển khai trong các công cụ phổ biến như: Google Translate, DeepL hay các ứng dụng dịch nói tự động. Nhờ khả năng xử lý ngữ cảnh rộng và học từ dữ liệu lớn, các công cụ này cho phép người dùng tiếp cận bản dịch nhanh chóng, thuận tiện và ngày càng chính xác hơn, đặc biệt trong các ngữ cảnh giao tiếp thường nhật và văn bản phổ thông.

Tuy nhiên, từ góc độ giáo dục ngoại ngữ, việc sử dụng rộng rãi các công cụ dịch thuật AI không chỉ đơn thuần là một tiến bộ công nghệ, mà còn tạo ra những tác động đa chiều đến quá trình học tập của người học. Một mặt, AI dịch thuật giúp giảm đáng kể rào cản ngôn ngữ, hỗ trợ sinh viên hiểu nhanh nội dung tiếng Nhật, từ đó gia tăng cảm giác tự tin và duy trì hứng thú học tập, nhất là đối với người học ở trình độ sơ cấp và trung cấp. Việc có thể tra cứu và kiểm chứng nhanh ý nghĩa của từ vựng, cấu trúc ngữ pháp hoặc đoạn văn giúp người học chủ động hơn trong quá trình tự học và tiếp cận tài liệu gốc bằng tiếng Nhật. Mặt khác, việc phụ thuộc quá mức vào các công cụ dịch thuật AI có thể dẫn đến nguy cơ làm suy giảm động lực học tập mang tính nội tại. Khi người học có xu hướng dựa vào bản dịch sẵn có thay vì tự phân tích ngữ nghĩa và cấu trúc câu, quá trình xử lý ngôn ngữ sâu có thể bị rút ngắn, từ đó ảnh hưởng đến khả năng ghi nhớ và vận dụng kiến thức. Đặc biệt, trong học tiếng Nhật - một ngôn ngữ có hệ thống chữ viết và cấu trúc cú pháp khác biệt so với tiếng Việt, việc sử dụng AI dịch thuật như “lời tắt” có thể làm giảm nhu cầu nỗ lực học tập, nếu không được định hướng và kiểm soát phù hợp.

Từ kết quả phân tích trên, có thể thấy tác động của AI dịch thuật đến động lực học tiếng Nhật của sinh viên không mang tính một chiều mà phụ thuộc lớn vào cách thức và mục đích sử dụng. AI dịch thuật có thể đóng vai trò là công cụ hỗ trợ học tập hiệu quả khi được sử dụng như phương tiện tham khảo, so sánh và kiểm tra hiểu biết của người học. Ngược lại, nếu được sử dụng thay thế hoàn toàn cho hoạt động tư duy và thực hành ngôn ngữ, các công cụ này có thể làm suy yếu động lực học tập lâu dài. Do đó, việc nghiên cứu thực trạng sử dụng AI dịch thuật của sinh viên Việt Nam học tiếng Nhật có ý nghĩa quan trọng trong việc đề xuất các phương pháp phù hợp, nhằm khai thác ưu điểm của công nghệ AI đồng thời hạn chế những tác động tiêu cực đến động lực học tập.

3. Tổng quan các công trình nghiên cứu đi trước liên quan đến nghiên cứu

Cho đến thời điểm hiện tại, số lượng các công trình nghiên cứu có liên quan, theo tìm hiểu của nhóm nghiên cứu, vẫn còn rất hạn chế. Dưới đây là một số kết quả nghiên cứu tiêu biểu.

Agustine và Permatasari (2021) tiến hành khảo sát thái độ của sinh viên đối với việc sử dụng công cụ dịch máy trong các lớp học tiếng Nhật, cụ thể là các lớp Viết 1 và Viết 4 tại Trường Đại học Darma Persada, Jakarta. Phương pháp nghiên cứu được áp dụng là mô tả định tính với dữ liệu thu thập từ bảng câu hỏi do sinh viên học kỳ II và học kỳ IV hoàn thành. Quá trình phân tích dữ liệu trải qua ba bước chính: giảm dữ liệu, trình bày dữ liệu và rút ra kết luận. Kết quả nghiên cứu cho thấy sinh viên có thái độ tiêu cực đối với việc sử dụng dịch máy, mặc

dù công cụ này được công nhận là hỗ trợ hiệu quả trong việc hoàn thành nhiệm vụ dịch nhanh chóng. Tuy nhiên, kết quả dịch thường thiếu chính xác về mặt ngữ cảnh và không phù hợp với đặc trưng của ngôn ngữ đích, dẫn đến sự không hài lòng từ phía người học.

Một nghiên cứu của Enomoto (2024) tại Đại học Bunkyo đã khảo sát nhận thức và vai trò của AI và phần mềm dịch thuật trực tuyến trong việc học tiếng Anh như một ngoại ngữ (EFL) tại một lớp học đại học Nhật Bản. Nghiên cứu được thực hiện với sự tham gia của 112 sinh viên, được chọn ngẫu nhiên theo phương pháp phân cụm, và đánh giá thái độ của họ thông qua bảng câu hỏi theo thang Likert vào cuối học kỳ. Kết quả nghiên cứu cho thấy hơn một nửa số sinh viên báo cáo đã sử dụng AI và phần mềm dịch thuật trong các lớp học EFL của họ. Lý do chính bao gồm: áp lực về thời gian và độ khó của bài tập. Đa số sinh viên cho rằng việc sử dụng các công cụ này giúp họ học hiệu quả hơn và không coi đó là hành vi gian lận khi làm bài tập về nhà hoặc bài tập trên lớp. Đồng thời, nghiên cứu cũng chỉ ra rằng việc sử dụng AI và phần mềm dịch thuật có thể giảm bớt nhu cầu giảng viên cảnh báo rõ ràng về việc sử dụng chúng và tích hợp các bài tập viết truyền thống bằng giấy và bút. Mặc dù có thể giảm bớt việc sử dụng, đa số sinh viên cho biết họ sẽ tiếp tục sử dụng AI và phần mềm dịch thuật. Điều này cho thấy thay vì phản đối việc sử dụng chúng trong lớp học, giảng viên và nhà giáo dục có thể hưởng lợi từ việc học cách tích hợp chúng vào lớp học để nâng cao trải nghiệm học tập của sinh viên.

Tiếp theo, Wang (2024) đã tiến hành khảo sát 79 sinh viên sử dụng ChatGPT và Google Translate trong lớp học viết. Tác giả đã sử dụng phương pháp nghiên cứu hỗn hợp, nghiên cứu này điều tra nhận thức thay đổi của người học và làm nổi bật sự tương tác giữa sự tham gia nhận thức của họ và các tương tác xã hội - văn hóa trong môi trường lớp học. Dữ liệu định lượng từ các khảo sát trước và sau cho thấy thái độ của người học đối với việc viết hỗ trợ bởi AI, trong khi những hiểu biết định tính được rút ra từ kinh nghiệm tự báo cáo của họ. Kết quả cho thấy mặc dù sinh viên nhận thấy kết quả viết của họ được cải thiện khi sử dụng công cụ AI để chỉnh sửa, nhưng vai trò của giảng viên trong việc cung cấp hướng dẫn và đào tạo tích hợp về công nghệ, cũng như việc học kết hợp với bạn bè, không thể bị thay thế bởi các công cụ AI.

Nghiên cứu của Mizumoto và cộng sự (2024) phân tích sâu hơn bằng kỹ thuật lập trình bộ não bằng ngôn ngữ và trải nghiệm (kỹ thuật NLP) và học máy cho thấy mô hình có thể phân biệt bài luận viết tay, bài sửa với sự trợ giúp AI và bài viết hoàn toàn do AI tạo ra với độ chính xác 97,8 %, phản ánh rõ tác động nhận thức và phong cách giữa các hình thức viết. Trên cơ sở tổng thể, các kết quả này nhấn mạnh AI là một công cụ hỗ trợ hiệu quả trong viết và dịch thuật, nhưng để đảm bảo tính kiểm soát và phát triển tư duy ngôn ngữ, việc xây dựng chiến lược tích hợp AI với đạo đức và hướng dẫn rõ ràng từ giảng viên là điều cần thiết.

Hiện nay, vẫn chưa có công trình nghiên cứu chuyên sâu nào khảo sát thực trạng việc sử dụng các công cụ AI, đặc biệt là các công cụ hỗ trợ phiên dịch và dịch thuật trong quá trình học tiếng Nhật của sinh viên Việt Nam. Mặc dù các công nghệ AI ngày càng phát triển nhanh chóng và được ứng dụng rộng rãi trong lĩnh vực ngôn ngữ, việc khai thác và áp dụng những công nghệ này trong biên phiên dịch vẫn còn nhiều hạn chế, đặc biệt trong môi trường giáo dục tiếng Nhật tại Việt Nam. Sự hạn chế về các nghiên cứu khảo sát mang tính thực tế về cách sinh viên Việt Nam tiếp cận, sử dụng và đánh giá hiệu quả của các công cụ AI trong biên phiên dịch gây khó khăn trong việc hiểu rõ những thuận lợi, thách thức cũng như các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình học tập và phát triển kỹ năng ngôn ngữ. Do đó, việc tiến hành các nghiên cứu khảo sát thực trạng sử dụng công nghệ AI trong lĩnh vực này không chỉ góp phần bổ sung khoảng trống trong hệ thống kiến thức hiện có mà còn giúp định hướng cho phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả học tập và nâng cao năng lực biên phiên dịch của sinh viên Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

4. Mục đích, phương pháp và đối tượng nghiên cứu

Trước sự phát triển nhanh chóng của các dịch vụ phiên dịch và dịch thuật sử dụng AI, có thể dễ dàng tưởng tượng rằng sinh viên học tiếng Nhật coi những công cụ này là hữu ích và sử dụng chúng hàng ngày. Mục đích của cuộc khảo sát này là làm rõ sinh viên thực sự sử dụng các công cụ nào trong những hoàn cảnh ra sao, và việc sử dụng đó ảnh hưởng như thế nào đến động lực học tiếng Nhật của họ. Vì động lực học tập có thể khác nhau đáng kể tùy thuộc vào thái độ của từng sinh viên, nên cuộc khảo sát đã chọn 4 nhóm đối tượng là sinh viên học chuyên ngành tiếng Nhật chính quy thuộc 4 trường đại học có giảng dạy tiếng Nhật trên địa bàn Hà Nội. Số sinh viên tham gia khảo sát ở mỗi trường là 30, tổng cộng là 120 người. Tiêu chí lựa chọn là sinh viên năm thứ 3 và 4 đang theo học chương trình cử nhân chính quy chuyên ngành tiếng Nhật tại trường đại học và có trình độ tiếng Nhật tương đương N2¹.

Nghiên cứu được thực hiện theo phương pháp định lượng, kết hợp một số câu hỏi mở nhằm hỗ trợ cho việc phân tích và diễn giải kết quả. Thiết kế nghiên cứu mang tính mô tả – phân tích, tập trung làm rõ thực trạng sử dụng các công cụ AI trong phiên dịch và dịch thuật của sinh viên Việt Nam, đồng thời đánh giá ảnh hưởng của việc sử dụng các công cụ này đến động lực học tiếng Nhật.

Đối tượng nghiên cứu của đề tài được giới hạn ở sinh viên người Việt Nam đang học tiếng Nhật tại 4 trường đại học có đào tạo tiếng Nhật trên địa bàn Hà Nội với trình độ tiếng Nhật đa dạng từ sơ cấp đến cao cấp và đã từng sử dụng hoặc có tiếp xúc với các công cụ AI hỗ trợ dịch thuật và phiên dịch như: Google Translate, DeepL, ChatGPT hay các ứng dụng dịch nói tự động. Do phạm vi và điều kiện nghiên cứu, kết quả khảo sát không nhằm khái quát hóa cho toàn bộ sinh viên Việt Nam học tiếng Nhật, mà tập trung phản ánh xu hướng và đặc điểm sử dụng các công cụ AI phiên dịch và dịch thuật, cũng như ảnh hưởng của chúng đến động lực học tập trong một nhóm đối tượng cụ thể. Tuy nhiên, các trường được lựa chọn đại diện cho những mô hình đào tạo tiếng Nhật khác nhau, với sự đa dạng về chương trình học và trình độ người học, qua đó cung cấp những gợi ý và cơ sở tham khảo cho các nghiên cứu tiếp theo với phạm vi rộng hơn.

Dữ liệu nghiên cứu được thu thập thông qua bảng hỏi trực tuyến được thiết kế trên nền tảng Google Form. Bảng hỏi gồm 10 câu hỏi, tập trung vào ba nội dung chính: thực trạng sử dụng các công cụ AI phiên dịch và dịch thuật (bao gồm: tần suất, mục đích và loại công cụ được sử dụng), đánh giá hiệu quả của các công cụ này trong quá trình học tiếng Nhật (mức độ hỗ trợ đọc hiểu, viết, luyện nói, tiết kiệm thời gian và nâng cao độ chính xác khi dịch), và ảnh hưởng của việc sử dụng AI đến động lực học tiếng Nhật của sinh viên. Các câu hỏi liên quan đến động lực học tập được xây dựng dựa trên các thành tố cơ bản của động lực học ngoại ngữ như: động lực nội tại, động lực ngoại tại, mức độ hứng thú, sự tự tin khi sử dụng tiếng Nhật và tính chủ động trong học tập.

Dữ liệu thu thập được tổng hợp và xử lý bằng phương pháp thống kê mô tả nhằm phân tích tần suất, tỷ lệ phần trăm và xu hướng chung trong việc sử dụng các công cụ AI cũng như mức độ ảnh hưởng của chúng đến động lực học tiếng Nhật của sinh viên. Các câu trả lời mở được phân tích theo hướng phân tích nội dung để làm rõ hơn nhận thức và đánh giá của sinh viên về vai trò của AI trong quá trình học tập. Việc thu thập dữ liệu được thực hiện trên cơ sở tự nguyện và ẩn danh; người tham gia khảo sát được thông báo rõ về mục đích nghiên cứu và

¹ Trình độ năng lực tiếng Nhật được đánh giá theo khung năng lực chuẩn của Kỳ thi JLPT (Kỳ thi quốc tế được tổ chức để đánh giá và chứng nhận khả năng tiếng Nhật của những người không phải là người bản ngữ. Kỳ thi này được tổ chức bởi Quỹ Giao lưu Quốc tế Nhật Bản và có 5 cấp độ, từ N5 (cơ bản) đến N1 (cao cấp).

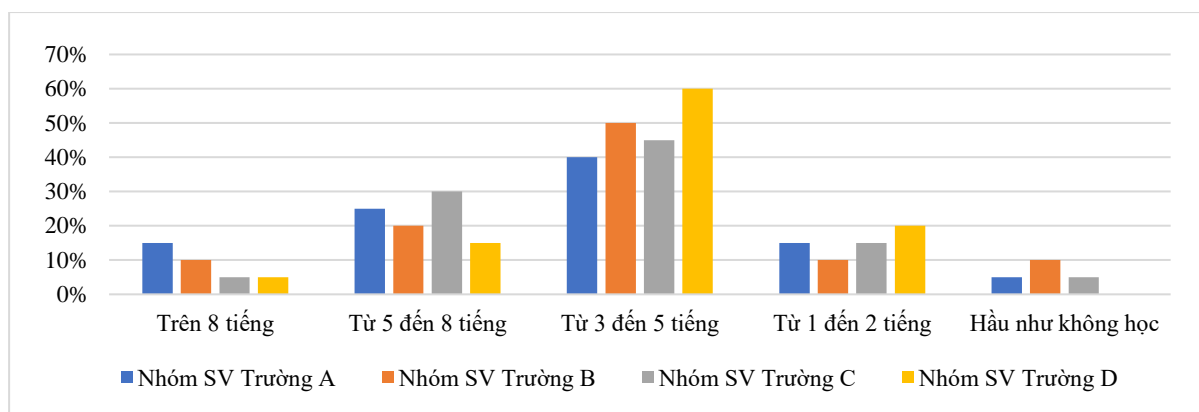
dữ liệu chỉ được sử dụng cho mục đích nghiên cứu khoa học.

5. Kết quả điều tra

Về thời gian tự học ở nhà (Biểu đồ 1), sinh viên nhóm 1 thuộc Trường Đại học A có xu hướng dành nhiều thời gian tự học tại nhà hơn các nhóm sinh viên của các trường khác. Đáng chú ý, trong nhóm này bao gồm các sinh viên đang chuẩn bị đi du học và đi thực tập nhiều nên tỷ lệ người học chọn các phương án “5-8 giờ” và “trên 8 giờ” chiếm tổng cộng 40%. Thời gian học từ 3 đến 5 tiếng thì sinh viên nhóm D có tỷ lệ cao nhất là 60% và không có sinh viên nào không học tiếng Nhật trong 1 tuần. Nhìn chung, số giờ học trong 1 tuần của sinh viên các nhóm dao động vào khoảng từ 3 đến 5 tiếng.

Biểu đồ 1

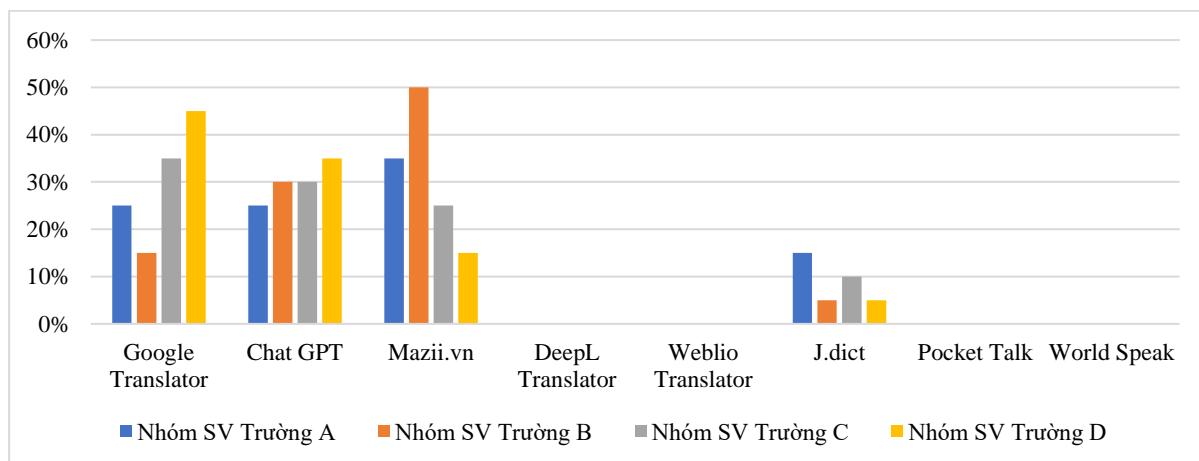
Số giờ học tiếng Nhật trong 1 tuần của sinh viên các nhóm



Tiếp theo, về tình hình sử dụng các công cụ AI hỗ trợ phiên dịch và dịch thuật (Biểu đồ 2), tất cả các nhóm đều sử dụng các công cụ Chat GPT, Google Translate, Mazii.vn, J.dict còn công cụ DeepL Translator, Weblio Translator, Pocket Talk, World Speak thì hầu như không được sử dụng. Đối với công cụ Google Translate và Chat GPT, sinh viên nhóm Trường C, D sử dụng một cách áp đảo. Trong khi đó, sinh viên nhóm A, B lại sử dụng nhiều đối với công cụ Mazii.Vn.

Biểu đồ 2

Thực trạng sử dụng công cụ AI hỗ trợ phiên dịch, dịch thuật của các nhóm sinh viên



Nói về tính năng, mỗi công cụ đều có ưu điểm và nhược điểm riêng. Đối với Google Translate, theo Wu và các cộng sự (2016), đây là một trong những công cụ dịch thuật trực tuyến được sử dụng phổ biến nhất tại Việt Nam. Ra mắt từ năm 2006, công cụ này hỗ trợ hơn 100 ngôn ngữ, bao gồm tiếng Nhật và tiếng Việt, với nhiều hình thức dịch như: văn bản, giọng nói và hình ảnh. Nhờ ứng dụng mô hình dịch máy bằng mạng nơ-ron (NMT), Google Translate đáp ứng hiệu quả nhu cầu tra cứu nhanh và hỗ trợ học tập của người học ngoại ngữ. Tuy nhiên, công cụ này vẫn còn hạn chế trong việc xử lý ngữ cảnh và sắc thái diễn đạt, đặc biệt đối với các văn bản học thuật phức tạp. Do xử lý theo cơ chế thống kê và ngữ liệu lớn, Google Translate đôi khi vẫn mắc lỗi về ngữ cảnh, cấu trúc ngữ pháp hoặc sắc thái diễn đạt, nhất là với những văn bản học thuật hoặc có ngôn ngữ phức tạp. Dù vậy, với tính đa năng và mức độ phủ sóng toàn cầu, Google Translate vẫn là công cụ nền tảng quan trọng, được người học tiếng Nhật tại Việt Nam sử dụng thường xuyên trong học tập, tra cứu từ vựng, luyện dịch và giao tiếp hàng ngày.

ChatGPT là mô hình ngôn ngữ AI do OpenAI phát triển, dựa trên kiến trúc Generative Pre-trained Transformer (GPT), với khả năng hiểu và tạo sinh ngôn ngữ tự nhiên trong nhiều ngữ cảnh. Không chỉ hoạt động như một chatbot, ChatGPT còn được sử dụng như công cụ hỗ trợ viết học thuật, dịch thuật, tra cứu thông tin và giảng dạy ngôn ngữ. Trong lĩnh vực giáo dục ngoại ngữ, công cụ này tạo ra môi trường tương tác mô phỏng tự nhiên, góp phần hỗ trợ phát triển kỹ năng đọc, viết và giao tiếp của người học. Tuy nhiên, việc sử dụng ChatGPT cũng đặt ra những vấn đề liên quan đến độ chính xác, đạo đức học thuật và nguy cơ phụ thuộc vào công nghệ, đòi hỏi người học phải có tư duy phản biện và năng lực đánh giá thông tin phù hợp.

Mazii.vn là công cụ hỗ trợ học tiếng Nhật và dịch thuật Nhật – Việt được sử dụng phổ biến trong cộng đồng người học tiếng Nhật tại Việt Nam. Ra mắt năm 2014, Mazii kết hợp chức năng từ điển và dịch thuật nhằm phục vụ nhu cầu tra cứu, học tập và luyện tập ở nhiều trình độ khác nhau. Công cụ này hỗ trợ tra cứu từ vựng, ngữ pháp, chữ Hán, mẫu câu và dịch câu, đồng thời cho phép tìm kiếm bằng nhiều hình thức như: tiếng Việt, tiếng Nhật hoặc vẽ tay chữ Kanji. Mặc dù không áp dụng các mô hình dịch AI tiên tiến, Mazii cung cấp bản dịch đơn giản, dễ hiểu và gắn liền với hệ thống giải thích ngữ pháp theo cấp độ JLPT, phù hợp với người học trong quá trình tự học và ôn luyện.

JDict là ứng dụng từ điển Nhật – Việt phổ biến, được phát triển nhằm hỗ trợ người học tiếng Nhật trong việc tra cứu từ vựng, chữ Hán và ngữ pháp. Ứng dụng hoạt động chủ yếu trên nền tảng di động với giao diện đơn giản, cho phép tra cứu bằng kana, kanji hoặc tiếng Việt, đồng thời cung cấp cách đọc, ý nghĩa, ví dụ và phân tích chi tiết chữ Hán. Một ưu điểm nổi bật của JDict là khả năng sử dụng ngoại tuyến, rất thuận tiện cho việc học tập di động. Mặc dù không phải là công cụ dịch văn bản toàn diện, JDict được đánh giá cao nhờ tốc độ xử lý nhanh và khả năng hỗ trợ hiệu quả cho việc học từ vựng và ôn luyện kỳ thi năng lực tiếng Nhật (JLPT).

DeepL Translator là một công cụ dịch thuật tự động ứng dụng AI tiên tiến, được phát triển bởi công ty DeepL GmbH của Đức và chính thức ra mắt vào năm 2017. Ngay từ khi trình làng, DeepL đã nhanh chóng thu hút sự chú ý và được đánh giá cao nhờ khả năng tạo ra bản dịch có chất lượng vượt trội, tự nhiên và chính xác hơn so với các công cụ dịch máy truyền thống như Google Translate. DeepL sử dụng hệ thống mạng nơ-ron sâu (Deep Neural Networks) kết hợp với mô hình học máy và cơ chế attention (chú ý ngữ cảnh), giúp công cụ này có thể hiểu và xử lý toàn bộ cấu trúc câu, từ đó đưa ra bản dịch mạch lạc, mang sắc thái gần với ngôn ngữ của con người. Một điểm đặc biệt của DeepL Translator là công cụ dịch thuật tự động ứng dụng AI do công ty DeepL GmbH (Đức) phát triển, ra mắt năm 2017. Nhờ sử dụng mạng nơ-ron sâu và cơ chế chú ý ngữ cảnh, DeepL có khả năng hiểu cấu trúc câu và ngữ cảnh tốt, tạo ra bản dịch tự nhiên và chính xác hơn nhiều công cụ dịch máy truyền thống. Công cụ này hỗ trợ hơn 30 ngôn

ngữ, cho phép dịch văn bản và tài liệu (.docx, .pptx, .pdf...) mà vẫn giữ nguyên định dạng. Tại Việt Nam, DeepL đang dần được cộng đồng học và giảng dạy tiếng Nhật quan tâm nhờ chất lượng dịch cao, đặc biệt phù hợp với văn bản học thuật và tài liệu chuyên môn. Với những ưu điểm nổi bật về chất lượng và tính linh hoạt, DeepL đang trở thành một công cụ dịch thuật lý tưởng cho người học ngoại ngữ, dịch giả và giới học thuật trong kỷ nguyên AI.

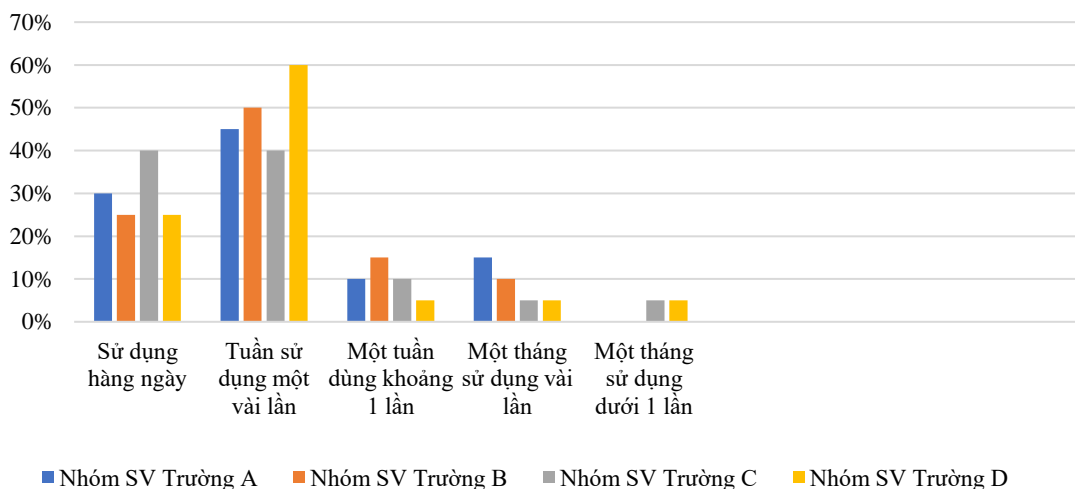
Weblio 翻訳 (Weblio Translator) là một công cụ dịch thuật trực tuyến thuộc hệ thống từ điển Weblio - nền tảng từ điển rất phổ biến tại Nhật Bản. Công cụ này cho phép người dùng dịch văn bản giữa tiếng Nhật và nhiều ngôn ngữ khác như: tiếng Anh, tiếng Việt, tiếng Trung, tiếng Hàn, v.v. Một điểm nổi bật của Weblio Translator là khả năng liên kết chặt chẽ với cơ sở dữ liệu từ điển phong phú của Weblio, giúp người dùng không chỉ xem bản dịch mà còn tra cứu nhanh ý nghĩa, cách đọc (furigana), và ví dụ minh họa ngay trong quá trình sử dụng. Giao diện thân thiện và tích hợp nhiều tiện ích như: hiển thị song ngữ, hỗ trợ đọc chữ Hán, và phân tích ngữ pháp khiến Weblio trở thành công cụ hữu ích đối với người học tiếng Nhật, đặc biệt ở trình độ sơ và trung cấp. Tuy nhiên, Weblio vẫn còn hạn chế trong việc dịch các đoạn văn dài hoặc văn bản học thuật theo phong cách tự nhiên. Dù vậy, nhờ sự kết hợp giữa dịch thuật và giải nghĩa từ vựng chuyên sâu, Weblio vẫn là lựa chọn phổ biến trong giáo dục và nghiên cứu ngôn ngữ tại Nhật Bản cũng như trong cộng đồng người học tiếng Nhật ở Việt Nam. Một điểm nổi bật của Weblio Translator là tính năng hiển thị song ngữ: bản gốc và bản dịch được hiển thị song song, giúp người học đối chiếu và hiểu rõ mối liên hệ giữa cấu trúc hai ngôn ngữ. Ngoài ra, công cụ còn hỗ trợ furigana (cách đọc chữ Hán), giúp người học đọc hiểu dễ dàng hơn ngay cả với những văn bản có nhiều từ khó. Giao diện đơn giản, tốc độ xử lý nhanh, khả năng phân tích ngữ pháp cơ bản và liên kết từ vựng trực tiếp với các từ điển chuyên ngành (như từ điển y học, kỹ thuật, IT...) khiến Weblio Translator trở thành một trợ thủ đắc lực đối với người học tiếng Nhật, đặc biệt ở trình độ sơ và trung cấp. Tuy nhiên, vì công cụ này chủ yếu dựa trên công nghệ dịch máy quy tắc truyền thống, nên chất lượng bản dịch không cao bằng các công cụ hiện đại như DeepL Translator hay Google Translate trong những đoạn văn phức tạp hoặc mang tính học thuật cao. Dù vậy, với sự kết hợp chặt chẽ giữa dịch thuật và giải thích ngữ nghĩa phong phú, Weblio Translator vẫn giữ vai trò là công cụ học tập quan trọng, đặc biệt được ưa chuộng tại Nhật Bản và trong cộng đồng người học tiếng Nhật tại Việt Nam.

Pocketalk và **World Speak** là hai công cụ hầu như không được sinh viên sử dụng. Nguyên nhân chủ yếu có thể do ban đầu được dùng miễn phí nhưng sau một thời gian sẽ phát sinh chi phí sử dụng và chi phí kết nối mạng, khiến chúng ít phù hợp với khả năng tài chính của sinh viên. Pocketalk là thiết bị dịch thuật cầm tay do công ty Sourcext (Nhật Bản) phát triển, hỗ trợ dịch giọng nói hơn 80 ngôn ngữ, trong đó có tiếng Nhật và tiếng Việt. Thiết bị có màn hình cảm ứng, micro chống ồn, loa ngoài và khả năng kết nối Internet qua Wi-Fi, eSIM hoặc SIM vật lý, phù hợp cho giao tiếp đa ngôn ngữ trong du lịch, kinh doanh và giáo dục. World Speak là một công cụ dịch thuật hướng đến môi trường giáo dục, hỗ trợ dịch văn bản và giọng nói, thường được tích hợp trên các thiết bị thông minh hoặc hệ thống học tập điện tử. Tuy nhiên, do mức độ phổ biến thấp và thông tin hạn chế, công cụ này chưa được nhiều người học, đặc biệt là sinh viên, biết đến và sử dụng.

Về tần suất sử dụng (Biểu đồ 3), sinh viên ở Trường C có tỷ lệ cao nhất là 40%, tiếp đến là nhóm sinh viên Trường A là khoảng 30%. Với tần suất sử dụng vài lần mỗi tuần, nhóm 4 của Trường D có tỷ lệ cao nhất là 60%, còn tần suất sử dụng khoảng một lần/tuần hoặc tháng có tỷ lệ rất thấp, trung bình từ 10-15%.

Biểu đồ 3

Tần suất sử dụng các công cụ AI hỗ trợ phiên dịch, dịch thuật của sinh viên các nhóm

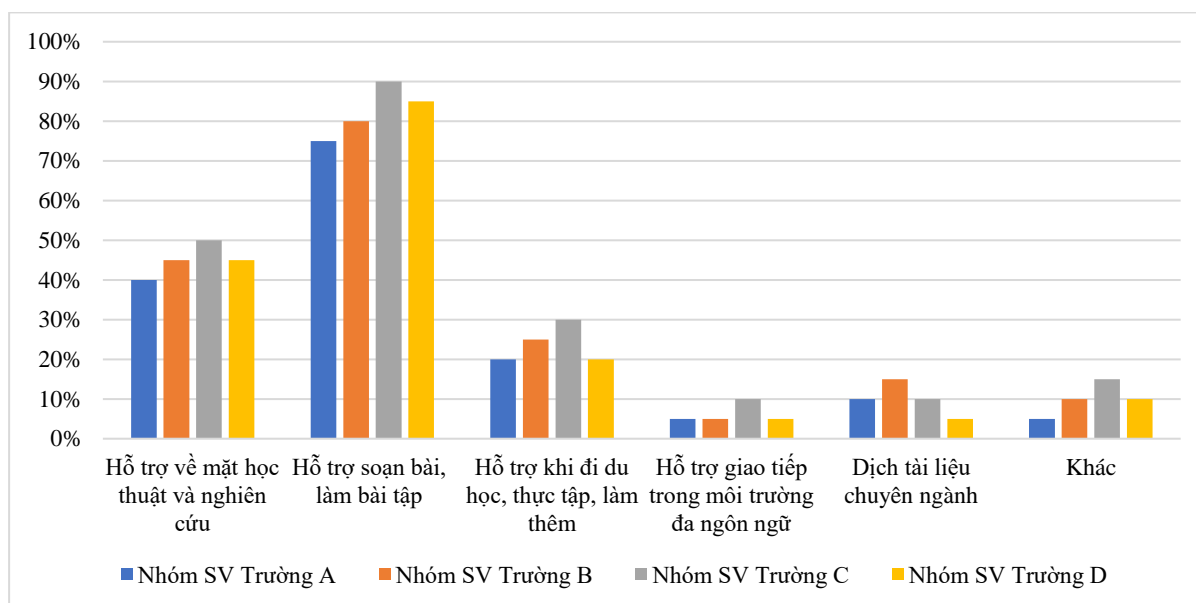


Về mục đích sử dụng (Biểu đồ 4), trên 75% các nhóm đều sử dụng các công cụ AI vào việc hỗ trợ soạn bài và làm bài tập, tiếp đến là dùng cho việc hỗ trợ về nghiên cứu, hoạt động mang tính học thuật. Về các hoạt động hỗ trợ soạn bài, làm bài tập thì nhóm sinh viên Trường C có tỷ lệ dùng cao nhất là 90%, tiếp đến là sinh viên thuộc Trường D là 85%. Tiếp theo, về các hoạt động phục vụ cho hỗ trợ học thuật và nghiên cứu, trên 40% sinh viên các nhóm sử dụng. Trong đó, nhóm sinh viên Trường C có tỷ lệ cao nhất là 50%. Về các hoạt động dùng vào mục đích hỗ trợ giao tiếp trong môi trường đa ngôn ngữ và dịch tài liệu chuyên ngành, tỷ lệ sử dụng rất ít. Về hoạt động hỗ trợ giao tiếp trong môi trường đa ngôn ngữ, chỉ có khoảng 5% đối với nhóm sinh viên Trường A, B, D và 10% đối với sinh viên Trường B. Với hoạt động hỗ trợ việc dịch tài liệu chuyên ngành, nhóm sinh viên Trường B có tỷ lệ cao hơn các nhóm khác là 15%, trong khi đó, nhóm sinh viên Trường D chỉ có 5%. Đối với mục đích khác, có một số sinh viên sử dụng công cụ AI vào việc dịch hồ sơ xin học bổng và du học, sử dụng cho các hoạt động giải trí như: dịch các trang Tiktok, truyện tranh manga, tiểu thuyết văn học, dịch hồ sơ CV khi đi xin việc, thực tập...

Từ kết quả trên có thể nhận thấy rằng mục đích sử dụng các công cụ AI của sinh viên chủ yếu tập trung vào các hoạt động hỗ trợ học tập và nghiên cứu khoa học. Cụ thể, các công cụ này được khai thác trong việc dịch tài liệu học thuật, chuẩn bị nội dung cho thuyết trình, làm bài tập dịch, viết email học thuật, thư xin học bổng và các văn bản chuyên môn khác. Điều này cho thấy sinh viên nhìn nhận công cụ AI như một phương tiện hỗ trợ hiệu quả trong quá trình tiếp cận và xử lý thông tin bằng ngoại ngữ, đặc biệt là trong bối cảnh học thuật. Ngược lại, các mục đích sử dụng mang tính chất giải trí hoặc đời sống cá nhân như: dịch Tiktok, phụ đề video không học thuật hay hỗ trợ giao tiếp thường nhật tuy vẫn xuất hiện nhưng chiếm tỷ lệ không đáng kể. Kết quả này phản ánh xu hướng ứng dụng công nghệ một cách có định hướng, tập trung vào nâng cao năng lực học tập và nghiên cứu, thay vì sử dụng với mục đích tiêu dùng thông tin đơn thuần.

Biểu đồ 4

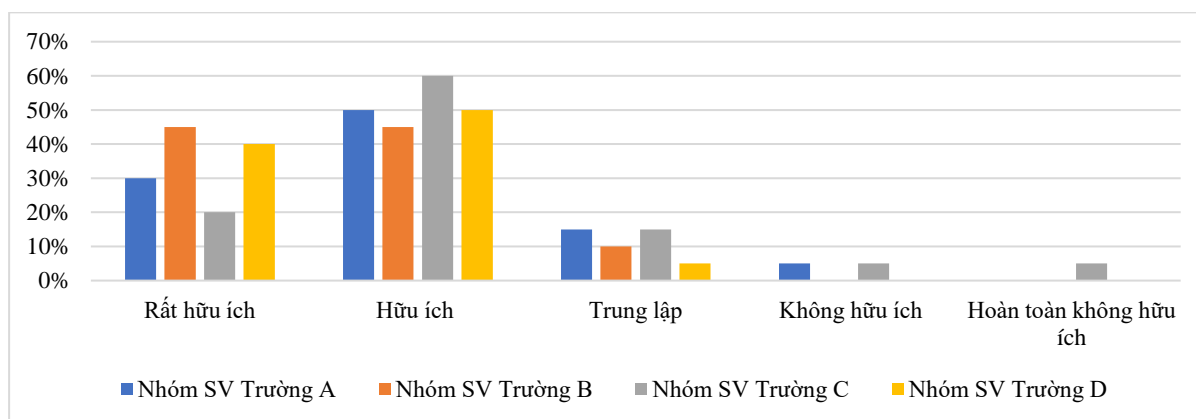
Mục đích sử dụng các công cụ AI hỗ trợ phiên dịch, dịch thuật của các nhóm sinh viên



Về việc đánh giá mức độ hữu ích của các công cụ này mang lại (Biểu đồ 5), câu trả lời “rất hữu ích” và “hữu ích” chiếm tỷ lệ khá cao. Cụ thể, nhóm sinh viên Trường B, D có tỷ lệ là 45% và 40%, còn nhóm sinh viên Trường A, C có tỷ lệ là 50%, Trường C là 60%. Tỷ lệ sinh viên cho rằng “không hữu ích” và “hoàn toàn không hữu ích” chiếm tỷ lệ rất thấp là 5% và chỉ có ở nhóm Trường A, C. Nhóm sinh viên Trường B và D không có sinh viên nào đánh giá “không hữu ích” và “hoàn toàn không hữu ích”.

Biểu đồ 5

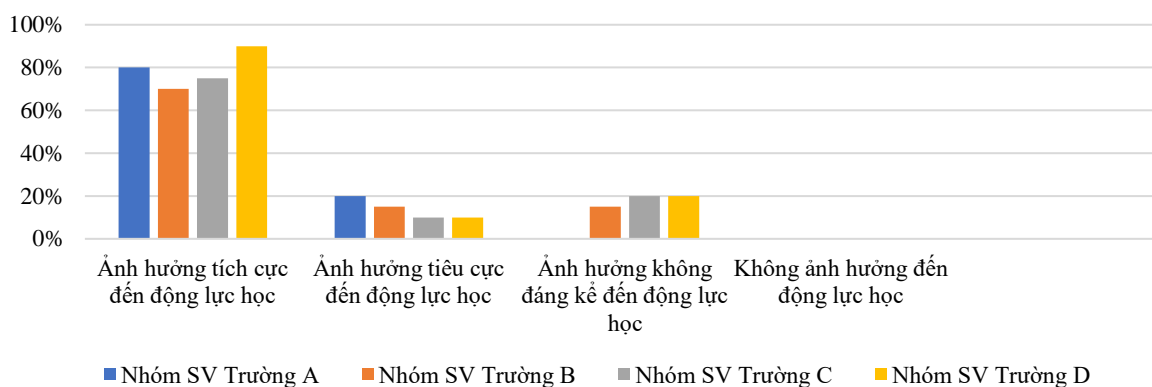
Đánh giá độ hữu ích khi dùng công cụ AI hỗ trợ phiên dịch, dịch thuật của các nhóm sinh viên



Tiếp theo, về ảnh hưởng của việc sử dụng công cụ phiên dịch và dịch thuật AI đến động lực học tập của sinh viên (Biểu đồ 6), có thể thấy trên 70% sinh viên ở các nhóm đều cho rằng việc sử dụng công cụ AI có tác động tích cực đến việc học tập. Trong đó, sinh viên Trường D có tỷ lệ cao nhất là 90%, tiếp đến là sinh viên Trường A với tỷ lệ 80%. Mức độ ảnh hưởng tiêu cực và ảnh hưởng không đáng kể đến động lực học của sinh viên các nhóm đều ở mức thấp dưới 20%.

Biểu đồ 6

Ảnh hưởng của việc sử dụng công cụ phiên dịch và dịch thuật AI đến động lực học tập



Động lực học tập được hiểu là những yếu tố thúc đẩy, định hướng và duy trì hành vi học tập của người học nhằm đạt được mục tiêu học tập cụ thể (Schunk, Pintrich & Meece, 2008). Trong học ngoại ngữ, động lực được xem là nhân tố then chốt quyết định mức độ nỗ lực, sự kiên trì và kết quả học tập của người học (Gardner, 1985).

Theo Ryan & Deci (2000), động lực học tập gồm hai loại chính: động lực nội tại, xuất phát từ hứng thú và niềm yêu thích đối với hoạt động học, và động lực ngoại tại, chịu ảnh hưởng từ các yếu tố bên ngoài như: điểm số, bằng cấp, yêu cầu nghề nghiệp hoặc áp lực xã hội. Nghiên cứu cho thấy động lực nội tại thường gắn với việc học tập bền vững và hiệu quả hơn. Động lực học tập chịu tác động của nhiều yếu tố, bao gồm: yếu tố cá nhân (mục tiêu, niềm tin vào năng lực bản thân), yếu tố học thuật (nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy), yếu tố môi trường – xã hội và yếu tố công nghệ (Dörnyei, 2001). Trong bối cảnh hiện nay, sự xuất hiện của các công cụ AI hỗ trợ học tập có thể vừa góp phần nâng cao hiệu quả học tập, vừa tác động đến động lực của người học theo những chiều hướng khác nhau, cần được phân tích và đánh giá cụ thể.

Cụ thể, các ý kiến của sinh viên về ảnh hưởng của công cụ AI đến động lực học tập tập trung vào một số nội dung chính như sau:

*** Tác động tích cực đến động lực học tập:** Các ý kiến của sinh viên cho thấy công cụ AI góp phần nâng cao động lực học tập thông qua việc hỗ trợ hiểu bài nhanh hơn, tiết kiệm thời gian tra cứu, tăng hứng thú và cảm hứng học tập, đồng thời giúp tiếp cận tài liệu, cải thiện kỹ năng và định hướng mục tiêu học tập rõ ràng hơn. Bên cạnh đó, AI còn thúc đẩy tư duy phân tích, thay đổi phương pháp học theo hướng khám phá - ứng dụng và nâng cao sự tự tin trong quá trình học tập.

*** Tác động tiêu cực đến động lực học tập:** Các ý kiến của sinh viên cho thấy công cụ AI có thể tác động tiêu cực đến động lực học tập, nổi bật ở việc làm giảm khả năng tư duy và ghi nhớ, dễ dẫn đến sự phụ thuộc và giảm nỗ lực cá nhân. Bên cạnh đó, việc lạm dụng AI còn có thể làm mất hứng thú học tập, giảm động lực và tạo tâm lý ỷ lại, thiếu tự tin vào năng lực bản thân.

Với kết quả trên có thể thấy, các tác động tích cực được sinh viên đề cập cho thấy công cụ AI đang đóng vai trò như một yếu tố hỗ trợ động lực bên ngoài. Việc hiểu bài nhanh hơn, giảm thời gian tra cứu và tiếp cận dễ dàng với tài liệu tiếng Nhật giúp người học giảm “gánh nặng nhận thức” trong quá trình học. Khi rào cản ban đầu được hạ thấp, sinh viên có xu hướng cảm thấy việc học trở nên khả thi hơn, từ đó duy trì hứng thú và sẵn sàng đầu tư thêm thời gian

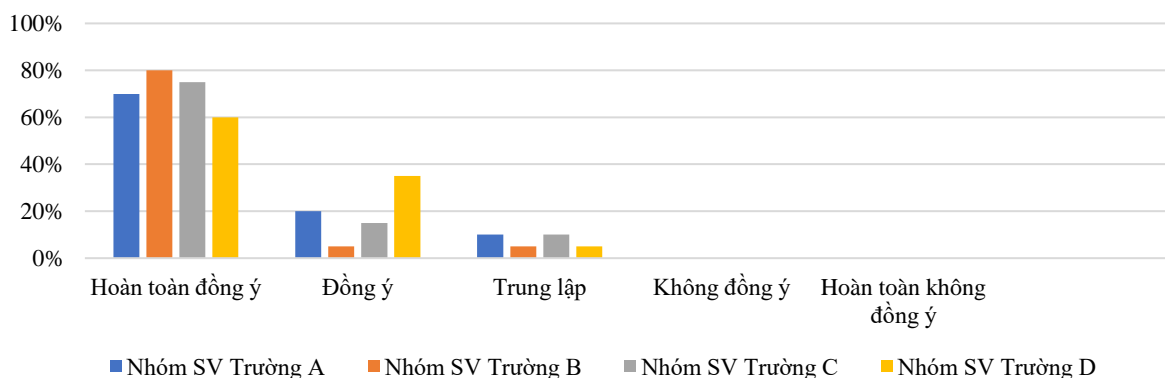
cho việc học. Đồng thời, phản hồi tức thì từ các công cụ AI giúp người học nhận diện được tiến bộ của bản thân, góp phần củng cố cảm giác năng lực (competence) – một yếu tố cốt lõi của động lực học tập. Ở mức độ sâu hơn, một số ý kiến cho thấy AI không chỉ tác động đến động lực bên ngoài mà còn có khả năng kích thích động lực nội tại (intrinsic motivation). Việc so sánh các phương án dịch, đặt câu hỏi vì sao công cụ lại dịch theo cách đó, hay thử nghiệm nhiều cách diễn đạt khác nhau cho thấy người học bắt đầu tham gia vào quá trình học mang tính khám phá và phân tích. Điều này phản ánh sự chuyển dịch từ cách học thụ động sang học tập chủ động, trong đó, người học đóng vai trò trung tâm và sử dụng AI như một công cụ hỗ trợ tư duy, chứ không phải là sự thay thế hoàn toàn.

Tuy nhiên, các tác động tiêu cực được nêu ra cũng chỉ ra một nguy cơ đáng lưu ý: khi AI được sử dụng thiếu kiểm soát, nó có thể làm suy giảm động lực nội tại. Việc phụ thuộc quá nhiều vào công cụ có thể khiến sinh viên giảm nỗ lực tự tư duy, ghi nhớ từ vựng và rèn luyện ngữ pháp, dẫn đến cảm giác “không cần học sâu vì AI đã làm thay”. Về lâu dài, điều này có thể làm suy yếu cảm giác làm chủ việc học và niềm tin vào năng lực cá nhân, từ đó ảnh hưởng tiêu cực đến động lực học tập bền vững.

Như vậy, có thể thấy rằng AI không tự thân làm tăng hay giảm động lực học tập, mà tác động của nó phụ thuộc lớn vào cách người học sử dụng. Khi được tích hợp hợp lý, AI có thể trở thành chất xúc tác giúp tăng hứng thú, củng cố cảm giác năng lực và định hướng mục tiêu học tập. Ngược lại, nếu bị lạm dụng, AI có nguy cơ làm gia tăng tâm lý ỷ lại và làm suy giảm động lực học tập lâu dài. Điều này gợi ý rằng trong giáo dục tiếng Nhật, vấn đề then chốt không phải là “có nên sử dụng AI hay không”, mà là cần định hướng và thiết kế cách sử dụng AI như thế nào để hỗ trợ và nuôi dưỡng động lực học tập của sinh viên.

Biểu đồ 7

Quan điểm về việc khi công cụ AI phiên dịch, dịch thuật phát triển hơn nữa trong tương lai nhưng tất cả mọi người vẫn cần học tiếng Nhật

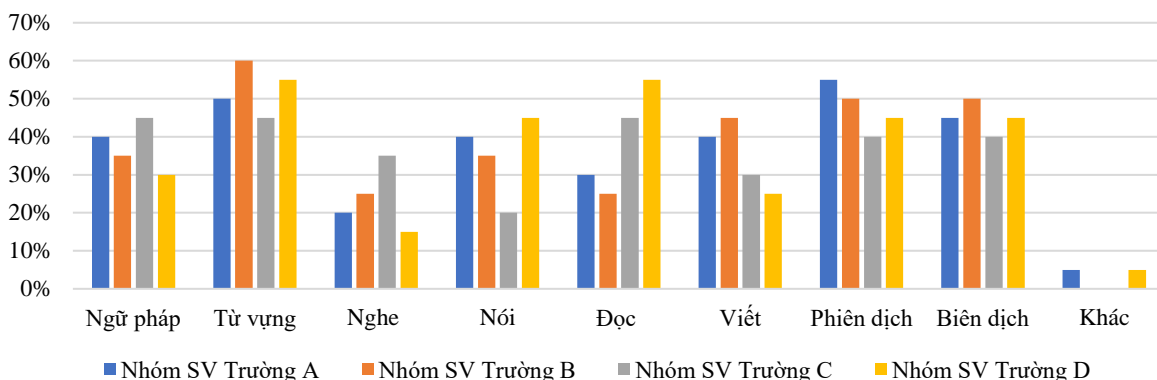


Đối với câu hỏi “Ngay cả khi công cụ AI phiên dịch và dịch thuật tự động phát triển hơn nữa trong tương lai, tất cả mọi người vẫn cần học tiếng Nhật”, gần 85% sinh viên ở các nhóm đều trả lời “hoàn toàn đồng ý” hoặc “đồng ý”. Ý kiến trung lập dưới 10%, không nhóm nào chọn “Không đồng ý” và “Hoàn toàn không đồng ý”.

Về những môn học mà sinh viên muốn học trong tương lai (Biểu đồ 8), phần lớn sinh viên chọn môn Từ vựng, Viết, Phiên dịch và Biên dịch, với tỷ lệ dao động trong khoảng từ 40 đến 60%. Tiếp đến là các môn Ngữ pháp, Đọc, Nghe. Đối với câu trả lời “Khác”, chỉ có sinh viên nhóm Trường A, D lựa chọn và ý kiến đưa ra không phải là tên môn học cụ thể mà là nội dung “Hỗ trợ làm hồ sơ du học, CV khi xin việc, học luyện thi JLPT”.

Biểu đồ 8

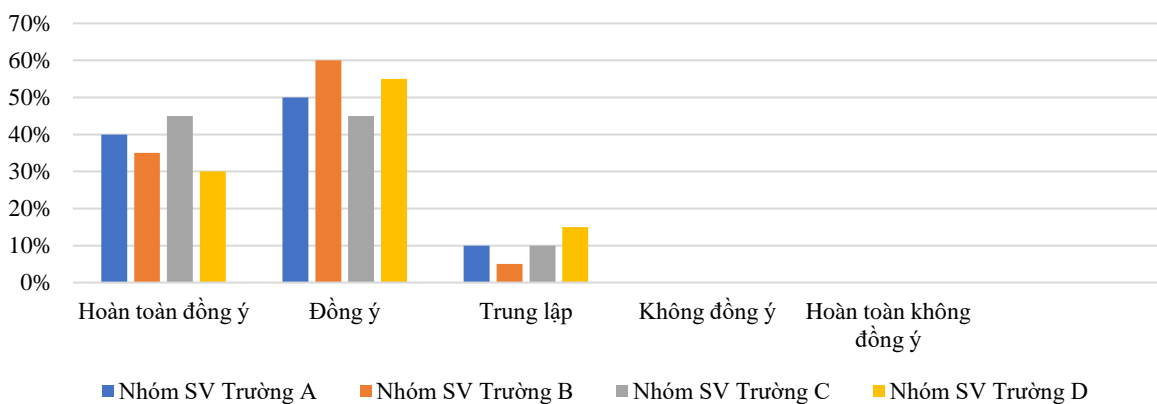
Các môn học muốn ứng dụng công cụ AI phiên dịch, dịch thuật



Cuối cùng, về việc “Giảng viên có nên thay đổi nội dung cũng như phương pháp giảng dạy theo sự phát triển của các công cụ AI dịch và phiên dịch không?” (Biểu đồ 9), trên 85% sinh viên các nhóm đều đưa ra ý kiến “Đồng ý” và “Hoàn toàn đồng ý”. Không có nhóm sinh viên nào đưa ra quan điểm “Không đồng ý” với vấn đề trên.

Biểu đồ 9

Quan điểm về việc giảng viên có nên thay đổi nội dung cũng như phương pháp giảng dạy trong bối cảnh công cụ AI phát triển như hiện tại



Như vậy, có thể thấy rằng việc tích hợp các công cụ AI hỗ trợ phiên dịch và dịch thuật vào quá trình học tiếng Nhật của sinh viên đã chứng minh được hiệu quả vận dụng rõ rệt trong thực tiễn. Cụ thể, các công cụ này giúp sinh viên tiếp cận nhanh chóng và chính xác với các văn bản học thuật bằng tiếng Nhật. Qua đó, sinh viên có thể nâng cao khả năng xử lý thông tin, tiết kiệm thời gian tìm hiểu tài liệu và cải thiện chất lượng học tập. Bên cạnh đó, việc sử dụng AI còn góp phần tích cực vào việc gia tăng động lực học tập, khi sinh viên cảm nhận được sự hỗ trợ kịp thời trong quá trình học, từ đó giảm bớt áp lực và lo lắng khi tiếp cận ngôn ngữ thứ hai. Trải nghiệm học tập với sự hỗ trợ của AI không chỉ khơi dậy sự hứng thú mà còn thúc đẩy tinh thần chủ động, tự học và khám phá kiến thức mới một cách tích cực hơn. Chính vì những lợi ích thiết thực này, nhiều sinh viên bày tỏ mong muốn mở rộng phạm vi ứng dụng các công cụ AI sang các môn học khác, đặc biệt là những học phần có yếu tố liên quan đến việc dịch thuật. Điều này cho thấy tiềm năng lớn của AI trong việc hỗ trợ đổi mới phương pháp học tập và nâng cao hiệu quả cho người học tiếng Nhật hiện nay.

6. Thảo luận và đề xuất

Từ kết quả khảo sát và phân tích ở các phần trên, có thể thấy việc sử dụng các công cụ AI hỗ trợ dịch thuật và phiên dịch đã trở thành một thực tiễn phổ biến trong quá trình học tiếng Nhật của sinh viên Việt Nam. Không chỉ dừng lại ở vai trò công cụ tra cứu, AI đang từng bước ảnh hưởng đến cách thức tiếp cận tài liệu, phương pháp học tập cũng như động lực học ngoại ngữ của người học. Những tác động này thể hiện cả ở mặt tích cực lẫn tiêu cực, cho thấy AI không còn là yếu tố bên ngoài mà đã trở thành một phần không thể tách rời của môi trường học tập hiện nay.

Trong bối cảnh đó, việc tiếp cận vấn đề sử dụng AI trong giáo dục tiếng Nhật không thể chỉ dừng lại ở việc đánh giá mức độ tiện lợi hay độ chính xác của công cụ, mà cần được đặt trong một khung thảo luận rộng hơn về vai trò của giáo dục ngoại ngữ, mục tiêu đào tạo và năng lực mà người học cần có trong thời đại AI. Chính từ góc nhìn này, các câu hỏi mang tính nền tảng về định hướng giáo dục tiếng Nhật trong tương lai trở nên đặc biệt quan trọng.

Sumida (2022) cho rằng trong bối cảnh thay đổi nhanh chóng hiện nay, giáo dục tiếng Nhật cần được xem xét lại, và đã nêu ra một số vấn đề. Trong phạm vi bài viết này, xin được đề cập đến hai vấn đề tiêu biểu:

** Liệu việc hướng dẫn cách sử dụng hiệu quả công cụ dịch tự động có phải là một phần của giáo dục tiếng Nhật?*

** Liệu giáo dục tiếng Nhật có thực sự cần thiết cho mọi người trong bối cảnh AI phát triển nhanh như hiện nay?*

Khi nhìn vào thực tế sử dụng công cụ AI của sinh viên, hầu như tất cả đều đang sử dụng AI, trong khi nỗ lực từ phía giảng viên vẫn còn chậm trễ. Kuraya (2019) báo cáo rằng trong lĩnh vực giáo dục tiếng Nhật, do lo ngại rằng việc sử dụng dịch tự động có thể làm giảm động lực học tập, nên vẫn chưa có xu hướng tích cực tích hợp công cụ này vào giảng dạy. Cũng có những ý kiến phản đối việc chấp nhận máy dịch, cho thấy chưa có sự đồng thuận chung. Tuy nhiên, một khi sinh viên đã có trong tay các công cụ dịch tự động có độ chính xác cao, việc kêu gọi họ từ bỏ là điều không thực tế, do đó, việc tích hợp dịch tự động vào môi trường giáo dục trong tương lai là điều tất yếu.

Dù vậy, như Yamada và cộng sự (2021) chỉ ra, việc sử dụng công cụ hỗ trợ dịch trong giáo dục tiếng Nhật hiện nay không chỉ thiếu cơ sở phương pháp luận, mà còn đối mặt với nhiều vấn đề như đạo đức và việc tái định nghĩa mục tiêu học tập. Một ví dụ tiêu biểu về nghiên cứu vai trò của công cụ dịch tự động (MT – Machine Translation) như một công cụ học viết là nghiên cứu của Kuraya (2019). Theo đó, vào thời điểm năm 2019, để sử dụng hiệu quả công cụ MT, cần có các kỹ năng tiền xử lý (chuyển đổi tiếng Nhật sang dạng dễ dịch) và hậu chỉnh sửa, và nếu không có năng lực tiếng Nhật cơ bản thì không thể sử dụng hiệu quả MT. Đồng thời, chính việc học các chiến lược trước và sau dịch cũng có tác dụng tích cực trong học tập tiếng Nhật. Tuy nhiên, chưa có kiểm chứng thực nghiệm nào về hiệu quả giáo dục trong thực tiễn. Sasaki (2024) cũng nhận định rằng hiện tại hầu như chưa có nghiên cứu nào về ảnh hưởng của MT đối với kỹ năng viết tiếng Nhật của người học tiếng Nhật, và trong nghiên cứu hiếm hoi của ông, tuy có sự cải thiện về độ chính xác và độ phức tạp cú pháp trong văn viết khi sử dụng công cụ dịch, nhưng vẫn chưa chứng minh được liệu điều đó có thực sự thúc đẩy việc tiếp thu ngôn ngữ hay không. Năm 2022, nhà xuất bản Sanshusha đã phát hành giáo trình tiên phong có tựa đề *“Let’s Work with AI! – Giao tiếp tiếng Nhật bằng dịch thuật AI”*. Cuốn sách này xây dựng mô hình học tập gồm các bước: viết ý kiến bằng tiếng Nhật → dịch bằng MT → hoàn thiện bản thảo bài phát biểu → luyện tập đọc to bằng công cụ đọc giọng nói → trình bày. Đây

có thể coi là một mô hình giáo dục khả thi. Vào tháng 7 năm 2023, Bộ Giáo dục Nhật Bản đã công bố "Hướng dẫn tạm thời về việc sử dụng AI tạo sinh trong giáo dục ngoại ngữ", trong đó nêu ví dụ như sử dụng AI để luyện hội thoại tiếng Nhật cho người nước ngoài, hoặc tùy chỉnh danh sách từ vựng và ví dụ theo sở thích cá nhân. Đối với những người học không giỏi tiếng Nhật hoặc e ngại khi giao tiếp trực tiếp, công cụ dịch AI có thể đóng vai trò như một công cụ hỗ trợ (scaffolding) hữu hiệu. Ngoài ra, nhờ có AI mà nỗi lo ngại được xoa dịu, giúp sinh viên tự tin hơn khi trình bày ý kiến. Tuy nhiên, điều này vẫn cần nghiên cứu thực nghiệm, nhưng có thể nói rằng, trong bối cảnh giáo dục đại học, nơi người học đã có trình độ tiếng Nhật nhất định thì việc tích hợp công cụ hỗ trợ dịch vào lớp học có tiềm năng rất lớn. Thực tiễn cũng cho thấy, như trong báo cáo của Yanase (2023), sinh viên đã sử dụng ChatGPT để viết tiếng Nhật, sau đó, giảng viên nhờ AI sửa lỗi và phản hồi để sinh viên hoàn thiện bản cuối, hoặc AI hỗ trợ luyện nói tiếng Nhật, đã được triển khai.

Về vấn đề thứ hai: *Liệu giáo dục tiếng Nhật có cần thiết cho tất cả mọi người?* Trong thời đại mà ai cũng có thể dễ dàng sử dụng AI dịch tự động, việc đặt câu hỏi liệu tất cả người nước ngoài, trong đó có người Việt Nam, có cần học tiếng Nhật trong điều kiện bắt buộc hay không cũng là điều dễ hiểu. Noguchi (2023) cho rằng trong bối cảnh công cụ dịch AI phát triển, việc tiếp tục nâng cao kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Nhật như một mục tiêu bắt buộc trong giáo dục là lạc hậu. Thay vào đó, ông đề xuất mô hình lớp học trong bối cảnh hiện nay:

* *Nên tổ chức giảng dạy các môn ngoại ngữ tự chọn theo năng lực và sở thích, với quy mô lớp nhỏ;*

* *Nên bố trí và triển khai các lớp phát triển năng lực siêu nhận thức về ngôn ngữ;*

* *Nên tiến hành các dự án học tập hợp tác quốc tế sử dụng công cụ dịch tự động.*

Có thể nói rằng, mô hình học tập tích hợp giữa cá nhân hóa môn học, phát triển năng lực siêu nhận thức và ứng dụng công nghệ dịch tự động thể hiện một hướng đi đổi mới và tiềm năng trong đào tạo ngoại ngữ hiện nay. Ưu điểm nổi bật của mô hình này là khả năng đáp ứng nhu cầu đa dạng của người học, từ đó tăng cường tính tự chủ, sự hứng thú và hiệu quả tiếp thu ngôn ngữ. Việc cho phép sinh viên lựa chọn môn ngoại ngữ dựa trên sở thích và năng lực cá nhân không chỉ góp phần nâng cao động lực nội tại mà còn phù hợp với định hướng giáo dục lấy người học làm trung tâm. Bên cạnh đó, phát triển năng lực siêu nhận thức giúp người học nâng cao khả năng tự phản tỉnh, tự điều chỉnh chiến lược học tập và tiếp cận ngôn ngữ một cách sâu sắc hơn, thay vì chỉ dừng lại ở mức độ ghi nhớ bề mặt. Đây là yếu tố đặc biệt cần thiết trong bối cảnh người học phải xử lý thông tin nhanh, linh hoạt và đa dạng như hiện nay. Tuy nhiên, mô hình này cũng đặt ra một số thách thức nhất định. Việc thiết kế chương trình học cá nhân hóa đòi hỏi hệ thống quản lý đào tạo linh hoạt, đội ngũ giảng viên có năng lực đa dạng, cũng như cơ sở vật chất hỗ trợ đủ mạnh. Mặt khác, nếu không có định hướng sư phạm rõ ràng, người học có thể lạm dụng các công cụ dịch tự động mà không phát triển được năng lực ngôn ngữ thực thụ. Do đó, vai trò hướng dẫn và giám sát của giảng viên là rất quan trọng để đảm bảo công nghệ được sử dụng như một phương tiện hỗ trợ chứ không thay thế cho quá trình học tập chủ động và phản biện của người học. Đây là một mô hình có tiềm năng lớn, phù hợp với xu thế giáo dục đại học hiện đại, nhưng cần được triển khai một cách thận trọng, có chiến lược và được điều chỉnh linh hoạt theo từng điều kiện cụ thể của cơ sở đào tạo.

Như vậy, với kết quả khảo sát trên đây, có thể thấy rằng sinh viên hiện nay có xu hướng sử dụng ngày càng nhiều các công cụ AI hỗ trợ phiên dịch và dịch thuật trong quá trình học tiếng Nhật, phản ánh sự thích ứng nhanh chóng với các thành tựu công nghệ trong lĩnh vực giáo dục ngôn ngữ. Các công cụ như: Google Translate, DeepL, Mazii, Jdict hay ChatGPT được sinh viên sử dụng phổ biến với nhiều mục đích khác nhau, bao gồm: dịch văn bản học thuật, hỗ

trợ làm bài tập dịch, tra cứu và ghi nhớ từ vựng, chuẩn bị bài thuyết trình, viết email học thuật, và đặc biệt là dịch tài liệu trong các giờ học chuyên ngành. Việc sử dụng những công cụ này giúp sinh viên tiếp cận nhanh chóng với tài liệu tiếng Nhật có độ khó cao, đồng thời cải thiện hiệu quả học tập thông qua việc rút ngắn thời gian tra cứu và tăng độ chính xác trong hiểu ngữ nghĩa và cấu trúc câu.

Phần lớn sinh viên tham gia khảo sát đánh giá cao hiệu quả mà các công cụ AI mang lại. Theo kết quả phân tích, sinh viên cho rằng việc sử dụng AI không chỉ hỗ trợ về mặt kỹ thuật ngôn ngữ mà còn đóng vai trò như một "trợ lý học tập", giúp quá trình tiếp thu kiến thức diễn ra mạch lạc, thuận lợi và ít áp lực hơn. Điều này hoàn toàn phù hợp với nhận định của Augustine và Permatasari (2021), khi hai tác giả khẳng định rằng việc ứng dụng công nghệ dịch máy vào lớp học tiếng Nhật giúp sinh viên cảm thấy tự tin hơn và nâng cao động lực học tập, đặc biệt trong bối cảnh học viên còn gặp nhiều khó khăn trong việc xử lý ngữ pháp và từ vựng chuyên sâu.

Hơn nữa, sinh viên cũng cho rằng trải nghiệm học tập với sự hỗ trợ của công cụ AI giúp họ hình thành thói quen học tập chủ động và khơi dậy hứng thú với ngôn ngữ. Những phản hồi từ khảo sát cho thấy sinh viên không chỉ sử dụng AI như một công cụ hỗ trợ tạm thời, mà còn xem đây là một phần thiết yếu trong chiến lược học tập lâu dài. Nhiều sinh viên bày tỏ mong muốn được tiếp tục sử dụng các công cụ này trong các học phần tiếng Nhật khác, chẳng hạn như: đọc hiểu, biên dịch, viết luận học thuật, hoặc chuẩn bị cho các kỳ thi năng lực tiếng Nhật. Điều này cho thấy công cụ AI đang dần trở thành một phần không thể thiếu trong việc xây dựng phương pháp học tập cá nhân hóa, đáp ứng nhu cầu đa dạng của người học trong môi trường giáo dục hiện đại.

Như Enomoto (2024) đã chỉ ra trong nghiên cứu của mình về việc sử dụng phần mềm dịch thuật và AI trong lớp học tiếng Anh tại một trường đại học Nhật Bản, công nghệ dịch máy có khả năng hỗ trợ học viên tiếp cận ngôn ngữ thứ hai một cách hiệu quả hơn, đồng thời tạo điều kiện để phát triển kỹ năng tư duy phản biện và hiểu ngữ cảnh ngôn ngữ sâu sắc hơn. Do đó, có thể khẳng định rằng việc sử dụng các công cụ AI trong học tiếng Nhật không chỉ đơn thuần mang tính chất hỗ trợ kỹ thuật, mà còn là một yếu tố thúc đẩy tích cực đối với động lực học tập, khả năng tự học và định hướng phát triển kỹ năng ngoại ngữ của sinh viên trong bối cảnh giáo dục đại học hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- Augustine, R., & Permatasari, K. M. (2021). Students' attitudes on the use of machine translation in Japanese language class. *Al-Ishlah: Jurnal Pendidikan*, 13(3). <https://doi.org/10.35445/alishlah.v13i3.1461>
- Dörnyei, Z. (2001). *Motivational strategies in the language classroom*. Cambridge University Press. <https://doi.org/10.1017/CBO9780511667343>
- Enomoto, A. (2024). Perceptions and use of AI and online translation software in an EFL classroom at a Japanese university. In *Proceedings of the International Academic Conference* (Paper No. 14616407). International Institute of Social and Economic Sciences. <https://doi.org/10.20472/IAC.2024.064.005>
- Gardner, R. C. (1985). *Social psychology and second language learning: The role of attitudes and motivation*. Edward Arnold. <https://doi.org/10.1017/S0272263100007634>
- Huang, J., & Mizumoto, A. (2024). Examining the effect of generative AI on students' motivation and writing self-efficacy. *Digital Applied Linguistics*, 1, Article 102324. <https://doi.org/10.29140/dal.v1.102324>
- Kimura, S. (2023). Examining the impact of AI translation on foreign language education: A case from the "Text Studies (Arts & Culture)" course in the German Department. *Dokkyo University German Studies*, 81, 1–22. https://dokkyo.repo.nii.ac.jp/?action=repository_action_common_download&item_id=6745&item_no=1&attribute_id=18&file_no=1

- Kuraya, N. (2019). The Potential Use of Machine Translation Services as a Learning Tool in English Writing - As a Theoretical Preparation. *The Journal of Japanese Society for Global Social and Cultural Studies*, 16(1), 24–35. https://www.jstage.jst.go.jp/article/gscs/16/1/16_24/article/-char/ja/
- Noguchi, H. (2023). Teaching writing using technology. *Journal of Liberal Arts, Tokyo Medical and Dental University*, 53, 91–94. https://www.jstage.jst.go.jp/article/kyoyobukiyo/2023/53/2023_9/pdf?utm_source
- Oda, T. (2021). The influence of machine translation on general education English in Japan. *The Journal of Humanities and Natural Sciences*, 149, 3–27. <https://repository.tku.ac.jp/dspace/handle/11150/11672>
- Oda, T. (2022). A search for meaningful general education English in the era of machine translation. *The Journal of Humanities and Natural Sciences*, 151, 17–49. <https://repository.tku.ac.jp/dspace/handle/11150/11817>
- Oda, T. (Ed.). (2023). *English education and machine translation: Thinking and practice in a new era* (M. Yamada, Superv. Ed.). Kinseido. https://researchmap.jp/yamada_trans/books_etc/43110291
- Ryan, R. M., & Deci, E. L. (2000). Intrinsic and extrinsic motivations: Classic definitions and new directions. *Contemporary Educational Psychology*, 25(1), 54–67. <https://doi.org/10.1006/ceps.1999.1020>
- Sasaki, M., Mizumoto, A., & Matsuda, P. K. (2024). Machine translation as a form of feedback on L2 writing. *International Review of Applied Linguistics in Language Teaching*, 63(4), 2301–2326. <https://doi.org/10.1515/iral-2023-0223>
- Schunk, D. H., Pintrich, P. R., & Meece, J. L. (2008). *Motivation in education: Theory, research, and applications* (3rd ed.). Pearson.
- Sumida, E. (2022). *The AI translation revolution*. Asahi Shimbun Publishing. <https://publications.asahi.com/product/23728.html>
- Wu, Y., Schuster, M., Chen, Z., Le, Q. V., Norouzi, M., Macherey, W., Krikun, M., Cao, Y., Gao, Q., Macherey, K., Klingner, J., Shah, A., Johnson, M., Liu, X., Łukasz Kaiser, Gouws, S., Kato, Y., Kudo, T., Kazawa, H., . . . Dean, J. (2016). *Google's neural machine translation system: Bridging the gap between human and machine translation* (arXiv:1609.08144). <https://arxiv.org/pdf/1609.08144>
- Yamada, M., Langlitz, H., Oda, T., Morita, T., Tamura, H., Hiraoka, Y., & Irie, T. (2021). A preliminary survey on the use of machine translation in English education at Japanese universities. *Invitation to Interpreting and Translation Studies*, 23, 139–155. https://www.jstage.jst.go.jp/article/iits/23/0/23_2307/article/-char/ja/
- Yanase, Y. (2023, October 13). *English Language Teaching with ChatGPT in College: An English Instructor's Recognition of the Large Language Model AI's Potential and Limitations*. Online Symposium, National Institute of Informatics, Japan. https://www.nii.ac.jp/event/upload/20231013-05_Yanase.pdf